

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày 05 - 4- 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Minh Quân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ, ông Bùi Nguyên Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số : 20/2022/HSST-QĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lường Thị V. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02/9/1985, tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không. Con ông Lường Văn L (đã chết) và bà Hà Thị P (đã chết). Bị cáo có chồng là Lò Văn C, sinh năm 1979. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Lường Văn X, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản K, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Hà Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản S, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/9/2021, Lương Thị V làm hợp đồng đại lý bán vé xổ số, vé lô tô do Nhà nước phát hành. Tối ngày 20/12/2021, V đang ở nhà thì có Lê Xuân T1 (*sinh năm 1977, trú tại tiểu khu a, thị trấn C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La*), đến đề đặt vấn đề thuê V ghi và bán số lô, số lô xiên, số đề (không theo hình thức bán số lô tô do các Công ty Xổ số kiến thiết Nhà nước phát hành). T1 trả tiền công cho V theo tỷ lệ phần trăm số lô, số đề bán được cho khách. Lương Thị V đồng ý.

Hình thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số lô xiên và số đề được thỏa thuận, quy định giữa người bán và những người mua số lô, đề như sau: Trong cơ cấu giải thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc có 27 giải thưởng, gồm: 01 giải đặc biệt; 01 giải nhất; 02 giải nhì; 06 giải ba; 04 giải tư; 06 giải năm; 03 giải sáu; 04 giải bảy. Dựa trên các giải thưởng của Xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày, có các cách đánh như sau:

Đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề: Là cách người bán số đề và người mua số đề chọn một số gồm 2 chữ số. Nếu số đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua số đề trúng thưởng. Người mua số đề trúng thưởng được người bán số đề trả số tiền trúng thưởng bằng 70 lần số tiền đã bỏ ra để đánh số đó. Nếu không trúng thưởng thì người mua số đề bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số đề cho người bán.

Đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô: Là cách đánh mà người đánh chọn một số gồm hai chữ số. Số tiền đánh được tính ra điểm, mỗi điểm tương đương 23.000 đồng. Nếu số đã chọn trùng với 2 số cuối của một trong các giải thưởng thì người đánh trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng của mỗi điểm là 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng). Nếu không trúng thưởng thì người mua số đề bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua cho người bán.

Đánh xiên: Là cách đánh mà người đánh chọn hai cặp số (xiên hai) hoặc 3 cặp số (xiên ba), mỗi số gồm 2 chữ số. Nếu các cặp số đã chọn xuất hiện đồng thời ở tất cả các giải và trùng với hai cặp số cuối (đối với xiên hai) hoặc ba cặp số cuối (đối với xiên ba) của các cặp số cuối trong kết quả mở thưởng thì người đánh trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng bằng 10 lần số tiền đã bỏ ra để đánh số đó đối với xuyên 2, bằng 40 lần số tiền đã bỏ ra để đánh số đó đối với xuyên 3. Nếu không trúng thưởng thì người mua số đề bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua cho người bán.

Đến 18 giờ 00 phút hàng ngày, sau khi V trực tiếp ghi và bán các số lô, số lô xiên và số đề bán cho khách mua thì V sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0985416084 gửi tin nhắn Zalo các số lô, số lô xiên và số đề khách mua qua mạng xã hội Zalo có tên “NGOCHUYEN” cho T1. Sau khi kết quả xổ số Miền Bắc công bố các giải thưởng thì V và T1 sẽ đối chiếu tin nhắn tính được thua để V thanh toán tiền cho khách trúng thưởng và tính tiền công trả cho V. T1 và V thỏa thuận với mỗi điểm lô bán với giá 23.000VNĐ/1 điểm thì V sẽ nhận được 1.000VNĐ/1 điểm lô và 20% số tiền đề và lô xiên bán được, sau khi thanh toán tiền được thua cho khách chơi nếu còn dư từ 5.000.000 VNĐ trở lên thì báo cho T1 để T1 đến lấy tiền.

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 26/12/2021, khi Lương Thị V đang ngồi bán xổ số, vé lô tô tại nhà ở bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì Lương Văn X (sinh năm 1992, trú tại bản K, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) và Hà Văn T (sinh năm

1993, trú tại bản S, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) đi đến đặt vấn đề mua số lô, số lô xiên (không do các công ty xổ số kiến thiết Nhà nước Việt Nam phát hành).

V đồng ý và bán cho X 50.000VNĐ số lô xiên ba gồm các số 57, 98, 34; hai số lô $47,90 \times 50$ điểm; số lô 53×100 điểm. Tổng số tiền V thu được từ bán số lô cho X là 4.650.000VNĐ, V ghi các số lô trên vào một mảnh giấy màu nâu xám (cáp lô) đưa cho X. Tiếp đó, V đã bán cho T hai số lô $55,33 \times 10$ điểm; lô xiên hai gồm các số 23, 41×100.000 VNĐ; lô xiên ba gồm các số 26, 55, 42×40.000 VNĐ. V ghi các số trên vào một mảnh giấy xé từ vỏ của cây thuốc là “Thăng Long” đưa cho T đồng thời tính tổng số tiền T mua các số lô là 600.000VNĐ. Khi V nhận tiền và đang ghi các số lô, số đề vừa bán cho T vào bảng đề thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm : 5.250.000 VNĐ (tổng số tiền bán số lô, đề cho X và T); 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5 màu đen; 02 cáp lô có chữ ký của Lương Thị V; 01 bảng lô tô có chữ ký của Lương Thị V; 01 bút bi màu xanh và 01 hộp đóng dấu ngày tháng năm bằng mực màu xanh.

Tại kết luận giám định số: 205 ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 5.250.000VNĐ là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSMS ngày 11/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lương Thị V về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Lương Thị V từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 cáp lô có chữ ký của Lương Thị V, được đóng dấu ngày 26/12/2021; 01 bảng lô có chữ ký của Lương thị V; 01 bút bi mực xanh đã qua sử dụng cũ; 01 hộp đóng dấu ngày, tháng, năm bằng mực xanh, đã qua sử dụng cũ.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 5.250.000VNĐ

Đề nghị trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5 màu đen thu giữ của bị cáo Lương Thị V.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì phạm tội lần đầu, mong muốn được mức án thấp nhất, quyết T tự cải tạo giáo dục bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của các bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 26/12/2021 của Tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sơn La; kết luận giám định số 205 ngày 05/01/2022 về tiền của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận không có gì mâu thuẫn, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Đối với việc bị cáo Lường Thị V khai nhận đã bán số lô, số đề từ ngày 21/12/2021 cho khoảng 3 – 4 người mà bị cáo không quen biết với số tiền là 2.160.000VNĐ. Xét thấy, ngoài lời khai của bị cáo thì việc bị cáo bán số lô, số đề trên không có ai biết, chứng kiến, không có tài liệu, căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội nên việc Cơ quan điều tra công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ là đúng. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đến số tiền bị cáo khai đã bán số lô, số đề là 2.160.000VNĐ.

Như vậy đủ căn cứ để kết luận: Ngày 26/12/2021 Lường Thị V đã bán cho Lường Văn X 50.000VNĐ số lô xiên ba gồm các số 57, 98, 34; hai số lô $47,90 \times 50$ điểm; số lô 53×100 điểm. Tổng số tiền V thu được từ bán số lô cho X là 4.650.000VNĐ, V ghi các số lô trên vào một mảnh giấy màu nâu xám (cáp lô) đưa cho X. Tiếp đó, V đã bán cho Hà Văn T hai số lô 55, 33×10 điểm; lô xiên hai gồm các số 23, 41×100.000 VNĐ; lô xiên ba gồm các số 26, 55, 42×40.000 VNĐ. V ghi các số trên vào một mảnh giấy xé từ vỏ của cây thuốc là “Thăng Long” đưa cho Đồng thời tính tổng số tiền T mua các số lô là 600.000VNĐ. Tổng cộng số tiền bán số lô trái phép của Lường Thị V là 5.250.000 VNĐ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 21/CT-VKSMS ngày 10/3/2022 truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức

được việc đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là nhân dân lao động, phạm tội lần đầu và thuộc T1 hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc T1 hợp ít nghiêm trọng, gia đình và chính quyền địa phương có đề nghị xin được cải tạo, giáo dục bị cáo tại gia đình, do đó cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, thời gian bị cáo bị tạm giữ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã B, huyện Mai Sơn là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và bị khấu trừ một phần thu nhập, xét thấy: Bị cáo là nhân dân lao động, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra có thu giữ của các bị cáo một số vật chứng. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự giải quyết như sau:

Đối với: 02 cặp lô có chữ ký của Lương Thị V, được đóng dấu ngày 26/12/2021; 01 bảng lô có chữ ký của Lương thị V; 01 bút bi mực xanh đã qua sử dụng cũ; 01 hộp đóng dấu ngày, tháng, năm bằng mực xanh, đã qua sử dụng cũ. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền số tiền 5.250.000VNĐ là tiền bị cáo bán các số lô, số lô xiên cho X và T là số tiền do phạm tội mà có mà. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5 vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo đã dùng vào việc chuyển bảng lô, đề cho T1 nhưng T1 không thừa nhận việc bị cáo chuyển bảng lô, đề. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại của V và điện thoại của T1 đều không thể hiện việc chuyển bảng lô, đề của V cho T1. Xét thấy việc bị cáo chuyển bảng lô, đề cho T1 là không có căn cứ nên cần trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Bị cáo khai bán số lô, số đề không do các Công ty xổ số kiến thiết Nhà nước Việt Nam phát hành từ ngày 21/12/2021 đến ngày 26/12/2021. V khai bán cho

những người (không biết tên, địa chỉ) tại quán của V (việc mua bán số lô, số lô xiên và số đề của những ngày trước khi bị bắt quả tang đều không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Lê X T1. V khai sau khi bán được lô, đề thì V chuyển bằng lô, đề cho Lê X T1, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập ghi lời khai và tiến hành cho V và T1 đối chất. Tuy nhiên T1 không thừa nhận hành vi nhận bằng lô, đề của V (việc trao đổi giữa V và T1 không có người cùng tham gia, chứng kiến). Ngoài lời khai của V Cơ quan điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác để xử lý đối với Lê X T1.

Đối với Lường Văn X và Hà Văn T là người mua số lô, số lô xiên (không do các công ty xổ số kiến thiết Nhà nước Việt Nam phát hành) của V ngày 26/12/2021. Quá trình điều tra xác định số tiền X và T sử dụng đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 VNĐ, bản thân X và T chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc hay gá bạc hoặc bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Do vậy không đủ yếu tố cấu thành Tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Công an huyện Mai Sơn đã xử phạt hành chính đối với X và T bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Thị V phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt Lường Thị V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ 03 ngày đã bị tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương UBND xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung và biện pháp khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp lô có chữ ký của Lường Thị V, được đóng dấu ngày 26/12/2021; 01 bằng lô có chữ ký của Lường thị V; 01 bút bi mực xanh đã qua sử dụng cũ; 01 hộp đóng dấu ngày, tháng, năm bằng mực xanh, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: số tiền 5.250.000VNĐ được chứa trong 01 phong bì do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Trả lại cho bị cáo Lương Thị V: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5, vỏ màu đen, đã qua sử dụng cũ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/4/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

